

Bản án số: 814/2023/HS-PT

Ngày: 19/10/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình L

Các Thẩm phán:

Ông Hoàng Văn H

Ông Nguyễn Vũ Đ

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân Th, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Tr, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 19 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm, công khai, vụ án hình sự thụ lý số: 969/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo Giáp Thị Tr. Do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2023/HS- ST ngày 19/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

1. Bị cáo có kháng cáo: **Giáp Thị Tr**, sinh năm 1991; HKTT: Phòng 1111, tòa V1 chung cư V-City, khu Hòa Đình, phường Võ C, thành phố Bắc N, tỉnh Bắc N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Giáp Văn Giang, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Trương Thị Cẩm, sinh năm 1966; chồng là Yin Yong Lin, sinh năm 1987; có 04 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương; có mặt.

Người bào chữa do Tòa án chỉ định: Luật sư Đinh Anh Tú – Công ty Luật TNHH Bảo Thiên, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt, nhưng tại phiên tòa bị cáo từ chối bào chữa.

2. Trong vụ án còn có: Bị cáo Yang Sheng Wu, bị cáo Nguyễn Văn Hải; bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH Dasan Precision Product Vina (viết tắt là Công ty Dasan) có địa chỉ trụ sở tại khu Công nghiệp Đại Đồng, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh là doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài, được Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh cấp Giấy chứng nhận đầu tư ngày 05/02/2018, với ngành nghề sản xuất các sản phẩm khuôn bằng kim loại từ hợp kim nhôm do ông Li Lian Yong, sinh năm 1978, quốc tịch Trung Quốc là người đại diện theo pháp luật và giám đốc công ty. Công ty Dasan có 02 xưởng sản xuất, trong đó xưởng 1 đặt tại trụ sở điều hành của Công ty; xưởng 2 thuê Công ty TNHH thương mại dịch vụ và sản xuất Tùng Lâm ở khu Công nghiệp Đại Đồng (cách xưởng 1 khoảng 01km). Tháng 4/2021, Yang Sheng Wu vào làm việc tại Công ty Dasan và được giao nhiệm vụ làm Trưởng ca tại Xưởng 2. Ngày 25/07/2021, ông Li Lian Yong - Giám đốc Công ty Dasan về nước và ký Quyết định số 2507/2021 bổ nhiệm Yang Sheng Wu giữ chức vụ “Quản lý sản xuất” xưởng 2 kể từ 01/8/2021. Yang Sheng Wu có nhiệm vụ “thực hiện các công việc được phân công, chịu trách nhiệm quản lý và báo cáo trước Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định. Được toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của xưởng 2 khi Giám đốc vắng mặt. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi có quyết định khác về việc này được ban hành”. Quá trình Yang Sheng Wu (viết tắt là Wu) quản lý sản xuất, Xưởng 2 được chia theo 2 ca (ngày và đêm), ca ngày từ 08h00 đến 20h00, ca đêm từ 20h00 đến 08h00 sáng hôm sau, đứng đầu mỗi ca là trưởng ca, trong đó Yang Sheng Wu là trưởng 01 ca sản xuất. Nguyên liệu đầu vào tại Xưởng 2 chủ yếu là nhôm thỏi ADC 12 (hợp kim nhôm được đúc sẵn thành từng thanh màu trắng, mỗi thanh dài 69cm, rộng 09cm, cao 5,5cm, nặng 7,4kg) được mua của nhiều công ty, trong đó có mua của Công ty TNHH Vạn Lợi (Công ty Vạn Lợi), có địa chỉ trụ sở tại cụm Công nghiệp Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Việc nhập, xuất nguyên liệu cho sản xuất và toàn bộ công việc thuộc trách nhiệm của các trưởng ca và Wu. Các sản phẩm nhôm đúc được sản xuất tại Xưởng 2 sẽ được xuất về Xưởng 1 để tiếp tục gia công. Xưởng 2 không có kho riêng biệt để quản lý nguyên liệu hoặc sản phẩm và không có bảo vệ chuyên trách. Công tác quản lý nguyên vật liệu, tài sản do các trưởng ca và Wu quản lý. Cùng ca làm việc với Wu có Nguyễn Văn Hải là tổ trưởng tổ đúc và Giáp Thị Tr là công nhân kiểm tra chất lượng sản phẩm (QC). Đầu tháng 11/2021, trong quá trình quản lý sản xuất tại Xưởng 2, Wu trao đổi với Trang và Hải về việc lấy nhôm thỏi ADC 12 của Xưởng 2 do Wu chịu trách nhiệm quản lý mang bán lấy tiền tiêu sài, Hải và Trang đồng ý. Wu thấy xưởng 2 lắp đặt nhiều camera giám sát nên hỏi Hải có cách nào cắt được camera, Hải bảo chỉ cần cắt điện cấp cho camera là được, Wu

đồng ý và bảo Hải “khi nào lấy dứt nó ra” (nghĩa là khi nào lấy nhôm sẽ cắt điện cấp cho camera). Sau khi thống nhất xong, Wu bảo Trang tìm người mua nhôm thỏi. Vì vậy, Trang liên hệ chào bán nhôm và đưa mẫu nhôm cho Triệu Thị Khánh Loan, Loan đồng ý mua với giá 49.000đ/kg. Sau khi Loan báo giá, Trang báo lại cho Wu biết giá bán nhôm thì Wu đồng ý. Sau đó, Wu, Hải và Trang đã bán nhôm nguyên liệu tại Xưởng 2 cho Loan, cụ thể như sau:

* *Lần thứ nhất:* Giữa tháng 11/2021, Wu bảo Trang gọi người mua nhôm đến lấy nhôm nên Trang liên lạc qua Zalo báo lại cho Loan biết. Sau đó, Loan không trực tiếp đến lấy hàng mà cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) lái xe ô tô tải liên lạc với Trang để đến xưởng 2 lấy hàng. Khi xe ô tô chờ hàng cho Loan gần đến xưởng 2 thì Trang báo cho Hải biết để chuẩn bị lái xe nâng hàng và cắt điện camera giám sát. Sau khi được Trang thông báo, Hải đi đến tủ điện lắp đặt trong phòng CNC của Xưởng 2 cắt cầu giao điện cấp cho camera giám sát. Khi xe chờ hàng cho Loan vào xưởng, Wu chỉ cho Hải vị trí các kiện nhôm để bán gồm các thỏi nhôm nguyên liệu ADC 12 được xếp thành kiện để trên tấm pa lét. Thực hiện theo sự chỉ đạo của Wu, Hải lái xe nâng lần lượt nâng 04 kiện nhôm có tổng trọng lượng 3.469kg lên xe ô tô. Sau đó, Trang đến gặp và được Loan thanh toán cho số tiền là 170.000.000 đồng ($3.469 \text{ kg} \times 49.000\text{đ/kg} = 1.69.981.000\text{đ}$), Trang đưa lại cho Wu. Số tiền này, Wu chia cho Trang 40.000.000 đồng, Hải 20.000.000 đồng còn lại Wu hưởng 110.000.000 đồng.

* *Lần thứ hai:* Đầu tháng 12/2021, Wu bảo Trang gọi người mua hàng đến lấy nhôm, Trang liên lạc qua Zalo báo Loan nhưng Loan chỉ đồng ý mua nhôm với giá 47.000 đồng/kg, Trang báo lại cho Wu biết người mua chỉ trả giá 47.000 đồng/kg, Wu đồng ý thì Trang bảo Loan đến lấy nhôm. Khoảng 06 giờ cùng ngày, người thanh niên lái xe tải (người và xe như lần 1) đến xưởng lấy hàng. Trang bảo Hải đi cắt điện camera và lái xe nâng hàng, Wu chỉ vị trí 03 kiện nhôm có tổng trọng lượng 3.191kg để Hải nâng hàng lên xe ô tô chở đi. Sau đó, Trang gặp và được Loan thanh toán cho số tiền là 150.000.000 đồng ($3.191\text{kg} \times 47.000\text{đ} = 149.977.000\text{đ}$), Trang đưa lại cho Wu. Số tiền này, Wu chia cho Trang 40.000.000 đồng, Hải 20.000.000 đồng, còn lại Wu hưởng 90.000.000 đồng.

Buổi chiều một ngày cuối tháng 12/2021, Nguyễn Khắc Hoàng là công nhân của Công ty Vạn Lợi mang nhôm thỏi ADC 12 đến Xưởng 2 giao cho Wu do Công ty Dasan đặt mua. Sau khi giao, nhận hàng xong, Hoàng chỉ tay về đồng nhôm phế liệu hỏi Wu có bán không thì Wu lắc đầu và chỉ tay về hướng các kiện nhôm (không phải nhôm do Công ty Vạn Lợi bán cho Công ty Dasan), ý bảo bán nhôm thỏi cho Hoàng. Do không biết ngôn ngữ của nhau nên Wu gọi Trang ra để phiên dịch, lúc này Hoàng biết Wu chào bán các kiện nhôm thỏi ADC 12. Wu hỏi Hoàng “có mua không”, Hoàng bảo “bán giá bao nhiêu, được giá thì mua”, Wu bảo “mua được bao nhiêu” nhưng Hoàng chưa trả giá và xin mang mẫu nhôm về. Wu bảo Trang đưa cho Hoàng 01 thỏi nhôm ADC 12 rồi

Trang và Hoàng trao đổi số điện thoại, kết bạn zalo với nhau để tiện liên lạc. Ngày hôm sau, Hoàng điện thoại qua zalo cho Trang báo mua nhôm với giá 55.000 đồng/kg, Trang báo lại cho Wu biết thì Wu đồng ý. Sau đó, Wu cùng Trang, Hải đã bán nhôm cho Hoàng, cụ thể:

* *Lần thứ ba*: Sáng ngày 31/12/2021, Wu bảo Trang liên hệ với Hoàng đến lấy nhôm, Trang liên hệ qua zalo báo Hoàng đến lấy nhôm, thanh toán tiền ngay, số lượng khoảng 04 tấn, Hoàng đồng ý. Khoảng 11h00 cùng ngày, Hoàng thuê xe ô tô tải BKS: 99C-185.16 do ông Trần Văn Tám điều khiển đi đến Xưởng 2. Trang báo Hải đi cắt điện camera và lái xe nâng, Wu chỉ vị trí 04 kiện nhôm có tổng trọng lượng 4.000 kg để Hải nâng lên xe ô tô bán cho Hoàng. Sau khi cho 04 kiện nhôm lên xe, Hoàng thanh toán tiền cho Wu tại văn phòng Xưởng 2 số tiền 220.000.000 đồng. Số tiền này, Wu chia Trang 80.000.000 đồng, Hải 20.000.000 đồng, Wu hưởng 120.000.000 đồng. Sau đó, Wu bảo với Trang từ giờ sẽ không lấy nhôm của Công ty bán nữa.

Ngày 01/01/2022, Wu cho Hải số điện thoại 0838.835.777 (số của Hoàng) báo Hải liên hệ kiểm tra xem giá nhôm đã bán thế nào, mục đích là để Wu kiểm tra xem Trang bán có đúng giá không, Hải điện thoại hỏi Hoàng thì Hoàng nói giá vẫn như thế (55.000đ/kg) nên Hải báo lại cho Wu biết. Wu nói với Hải (viết trên điện thoại di động trên ứng dụng Google dịch) “từ lần sau bán nhôm cứ gọi vào số này”. Sau đó, Wu và Hải tiếp tục thực hiện chiếm đoạt nhôm của Công ty bán cho Hoàng, cụ thể như sau:

* *Lần thứ tư*: Ngày 15/01/2022, khi Wu và Hải đang làm ca đêm, Wu nói với Hải “tối nay xuất hàng” và bảo Hải gọi cho Hoàng đến lấy nhôm, thanh toán tiền ngay, số lượng khoảng 04 tấn. Hải điện thoại báo Hoàng biết thì Hoàng đồng ý và thuê xe ô tô tải của ông Tám để đi chở hàng. Khoảng 22h00 cùng ngày, khi xe ô tô của ông Tám gần đến nơi thì Hải cắt điện camera. Khi Hoàng cùng ông Tám đi xe ô tô đến Xưởng 2, Wu chỉ vị trí 04 kiện nhôm (không phải nhôm của Công ty Vạn Lợi) có tổng trọng lượng là 3.818 kg kiện nâng lên xe ô tô của ông Tám cho Hoàng. Sau đó, Hoàng thanh toán cho Wu số tiền 210.000.000 đồng. Số tiền này, Wu chia cho Hải 10.000.000 đồng, Wu hưởng 200.000.000 đồng.

* *Lần thứ năm*: Khoảng 12h00’ ngày 28/01/2022, với cách thức như lần thứ tư, Wu cùng Hải bán 04 kiện nhôm có tổng trọng lượng là 3.818kg cho Hoàng được 210.000.000 đồng. Số tiền này, Wu chia cho Hải 15.000.000 đồng, Wu hưởng 190.000.000 đồng.

* *Lần thứ sáu*: Khi vào làm tăng ca đêm ngày 13/02/2022, Wu viết trên ứng dụng Google dịch cho Hải biết “tối nay xuất nhôm, cũng như số lượng lần trước”. Khoảng 22h00’ cùng ngày với cách thức như lần thứ tư, Wu cùng Hải bán 03 kiện nhôm có tổng trọng lượng 2.727kg cho Hoàng được 150.000.000 đồng. Wu nói với Hải chuyện này không chia, để lần sau cho cả thể.

* *Lần thứ bảy*: Khoảng 18h30' ngày 22/3/2022 khi Wu, Hải làm ca ngày và với cách thức như lần thứ tư, Wu cùng Hải bán 4 kiện nhôm có tổng trọng lượng là 3.636kg cho Hoàng được 200.000.000 đồng. Số tiền này, Wu chia cho Hải 8.000.000 đồng, Wu hưởng 192.000.000 đồng.

* *Lần thứ tám*: Khoảng 12h00' ngày 27/3/2022, khi Wu, Hải làm ca ngày và với cách thức như lần thứ tư, Wu cùng Hải bán 04 kiện nhôm có tổng trọng lượng là 3.636kg cho Hoàng được 200.000.000 đồng. Số tiền này, Wu chia cho Hải 20.000.000đ, Wu hưởng 180.000.000 đồng. Sau khi thực hiện xong lần thứ tám, Wu nói với Hải từ giờ trở đi sẽ không chia cho Hải theo chuyển nữa mà cho Hải tiền theo tháng, mỗi tháng cho thêm 20.000.0000 đồng, Hải đồng ý.

* *Lần thứ chín*: Khoảng 10h00' ngày 29/3/2022, khi Wu, Hải làm ca ngày và với cách thức như lần thứ tư, Wu cùng Hải bán 04 kiện nhôm có tổng trọng lượng là 3.636kg cho Hoàng được 200.000.000 đồng. Số tiền này, Wu giữ lại không chia cho Hải.

* *Lần thứ mười*: Chiều ngày 31/3/2022, khi Hải đang nghỉ phép, Wu tự liên hệ với Hoàng qua zalo thông qua ứng dụng Google dịch bảo Hoàng đến lấy nhôm. Wu trực tiếp đi cắt điện camera và điều khiển xe nâng để nâng 04 kiện nhôm có tổng trọng lượng 3.636kg bán cho Hoàng được 200.000.000 đồng. Số tiền này, Wu hưởng một mình. Lần này, Wu bán nhôm cho Hoàng, Hải không biết.

Tháng 4/2022, ông Li Lian Yong quay trở lại điều hành Công ty Dasan đã phát hiện nhôm nguyên liệu tại Xưởng 2 bị thiếu hụt nên tiến hành kiểm kê và trình báo Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh về việc Công ty Dasan bị thất thoát 43.232kg nhôm ADC-12, trị giá khoảng 2.913.000.000 đồng.

Bản kết luận định giá số 111, kết luận: “Giá 01 kg nhôm thời (loại hợp kim nhôm) ADC12 tại các thời điểm: Tháng 11/2021 là: 69.000 đồng/1kg; Tháng 12/2021 là: 67.500 đồng/1kg; Tháng 01/2022 là: 63.500 đồng/1kg; Tháng 02/2022 là: 63.500 đồng/1kg; Tháng 03/2022 là: 69.500 đồng/1kg”.

Như vậy, Yang Sheng Wu đã chiếm đoạt 35.567kg nhôm thời ADC12 có tổng trị giá là 2.393.612.000 đồng của Công ty Dasan (Lần 1 là 3.469kg x 69.000đ/1kg = 239.361.000đ; Lần 2 là 3.191kg x 67.500đ/1kg = 215.392.500đ; Lần 3 là 4.000kg x 67.500đ/1kg = 270.000.000đ; Lần 4 là 3.818kg x 63.500đ/1kg = 242.443.000đ; Lần 5 là 3.818kg x 63.500đ/1kg = 242.443.000đ; Lần 6 là 2.727kg x 63.500đ/1kg = 173.164.500đ; Lần 7 là 3.636kg x 69.500đ/1kg = 252.702.000đ; Lần 8 là 3.636kg x 69.500đ/1kg = 252.702.000đ; Lần 9 là 3.636kg x 69.500đ/1kg = 252.702.000đ; Lần 10 là 3.636kg x 69.500đ/1kg = 252.702.000đ). Trong đó, Yang Sheng Wu trực tiếp tham gia 10 lần chiếm đoạt 35.567 kg nhôm, trị giá là 2.393.612.000 đồng, được hưởng lợi 1.637.000.000 đồng; Nguyễn Văn Hải tham gia 09 lần chiếm đoạt 31.931 kg nhôm, trị giá là 2.140.910.000 đồng được hưởng lợi 113.000.000 đồng; Giáp Thị Tr tham gia 03 lần chiếm đoạt 10.660 kg nhôm, trị giá là 724.753.500 đồng được

hưởng lợi 160.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền hưởng lợi, Wu, Hải và Trang đều dùng để chi tiêu cá nhân hoặc mua sắm tài sản, trong đó Wu nộp 550.000.000đ đồng cho Công ty TNHH Nhân Đạt Tiến để đặt mua căn chung cư tại dự án Green Pearl Bắc Ninh theo Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số: 2802/2022/HĐMB ngày 22/03/2022 giữa bị can Wu và Công ty TNHH Nhân Đạt Tiến.

Theo Triệu Thị Khánh Loan khai nhận: Trang không chào bán nhôm cho Loan và Loan cũng không mua nhôm của Trang hoặc của Công ty Dasan. Cơ quan điều tra đã cho Loan và Trang đối chất nhưng các bên vẫn giữ nguyên lời khai.

Theo Nguyễn Khắc Hoàng khai nhận: Khi Hoàng mua nhôm thỏi của Yang Sheng Wu thì Hoàng nghĩ Wu là chủ xưởng có nhôm thỏi dư thừa khi sản xuất hoặc nhôm kém chất lượng không sản xuất được; các kiện nhôm thỏi Wu bán cho Hoàng không phải là nhôm thỏi của Công ty Vạn Lợi bán cho Công ty Dasan; việc mua, bán đều diễn ra tại thời điểm Xưởng 2 vẫn đang trong quá trình sản xuất. Do vậy, Hoàng không biết những thỏi nhôm đã mua của Wu là do Wu chiếm đoạt của Công ty Dasan. Sau khi mua được nhôm, Hoàng đã bán lại cho Mẫn Quang Thái (tên gọi khác Quân), sinh năm 1993 và Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1976, cùng trú tại thôn Mẫn Xá, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, trong đó bán cho Thái 07 chuyến được 1.505.340.000 đồng, Nga 01 chuyến được 217.626.000 đồng. Hoàng được hưởng lợi 133.081.000 đồng. Tuy nhiên, Thái và Nga đều không thừa nhận đã mua nhôm của Hoàng. Cơ quan điều tra đã cho các bên đối chất nhưng các bên vẫn giữ nguyên lời khai. Vì vậy, Cơ quan điều tra chưa có cơ sở xác minh để thu hồi số nhôm của Công ty Dasan bị Wu chiếm đoạt bán cho Hoàng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ những đồ vật, tài liệu có liên quan đến vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSBN-P1 ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Yang Sheng Wu và Nguyễn Văn Hải về tội “Tham ô tài sản” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 353 của Bộ luật Hình sự; Giáp Thị Tr về tội “Tham ô tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 353 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS- ST ngày 19/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, quyết định: Tuyên bố bị cáo Giáp Thị Tr phạm tội “Tham ô tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 353; điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giáp Thị Tr 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Yang Sheng Wu và bị cáo Nguyễn Văn Hải, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/6/2023, bị cáo Giáp Thị Tr kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Giáp Thị Tr giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm quy kết; ăn năn hối cải, cung cấp biên lai đã bồi thường hết cho bị hại, hiện nuôi 3 con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị giảm xuống mức thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, nhân thân, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo, kết luận: Bị cáo Giáp Thị Tr bị xử phạt về tội: “Tham ô tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 353 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giáp Thị Tr và sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Trang từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm quy kết, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của bị cáo Yang Sheng Wu và bị cáo Nguyễn Văn Hải; lời khai bị hại; người làm chứng; Biên bản hiện trường; vật chứng thu giữ; Kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Cấp phúc thẩm thống nhất kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2021 đến tháng 3/2022, Yang Sheng Wu được giao nhiệm vụ “Quản lý sản xuất” tại Xưởng 2 của Công ty TNHH Dasan Precision Product Vina, có trụ sở tại khu Công nghiệp Đại Đồng, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Yang Sheng Wu đã có hành vi bán bạc, thống nhất với Nguyễn Văn Hải và Giáp Thị Tr là công nhân làm cùng Wu, thực hiện 10 lần chiếm đoạt 36 kiện nhôm thổi ADC 12 là nguyên liệu do Wu được giao trách nhiệm quản lý, có tổng khối lượng 35.567kg, trị giá là 2.393.612.000 đồng để bán cho người khác, thu được số tiền 1.910.000.000 đồng chia nhau tiêu xài cá nhân. Trong đó, Wu tham gia 10 lần chiếm đoạt 35.567kg nhôm trị giá là 2.393.612.000 đồng, được hưởng lợi 1.637.000.000 đồng; Nguyễn Văn Hải tham gia 09 lần chiếm đoạt 31.931 kg nhôm, trị giá là 2.140.910.000 đồng, được hưởng lợi 113.000.000 đồng; Giáp Thị Tr tham gia 03 lần chiếm đoạt 10.660 kg nhôm, trị giá là 724.753.500 đồng, được hưởng lợi 160.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Yang Sheng Wu và Nguyễn Văn Hải

đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 353 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Giáp Thị Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 353 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quy kết các bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Yang Sheng Wu và Nguyễn Văn Hải không có kháng cáo, kháng nghị nên bản án sơ thẩm đã có hiệu lực.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Giáp Thị Tr: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng chức vụ quyền hạn để xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác; vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, bị cáo Yang Sheng Wu giữ vai trò chính; các bị cáo Nguyễn Văn Hải và Giáp Thị Tr là người giúp sức; bị cáo Trang tham gia giúp sức 03 lần, Hải giúp sức 09 lần nhưng cấp sơ thẩm đánh giá vai trò của Trang như Hải là chưa phù hợp; Trang phạm tội nhiều lần bị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Vì vậy, cấp phúc thẩm đồng tình cần có mức hình phạt thỏa đáng, việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo có thai, gia đình có công với Cách mạng, nên cấp sơ thẩm áp dụng điểm b, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt là có căn cứ. Căn cứ tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt Giáp Thị Tr 09 (Chín) năm tù là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm, ngoài tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng, bị cáo thực sự ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn và hiện nuôi 03 con nhỏ, do nhận thức pháp luật hạn chế nên đã phạm tội, bồi thường toàn bộ số tiền bản án sơ thẩm quyết định trả bị hại, nộp án phí sơ thẩm, chồng là người Trung Quốc thỉnh thoảng mới sang Việt Nam thăm con. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cấp phúc thẩm tiếp tục áp dụng cho bị cáo được hưởng. Do có tình tiết giảm nhẹ mới, Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Xét thấy, các căn cứ và lập luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận.

[5]. Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận, không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giáp Thị Tr.

[2]. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 19/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Áp dụng điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 353; điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giáp Thị Tr 07 (Bảy) năm tù, về tội: “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

[3]. Về án phí: Bị cáo Giáp Thị Tr không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Giáp Thị Tr đã nộp đủ số tiền 63.200.000 (Sáu mươi ba triệu hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và số tiền khắc phục bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH Dasan Precision Product Vina tại Biên lai số 0000322 ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

-

